

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 59-CTr/TU ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”; Chương trình số 59-CTr/TU ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”; Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 59-CTr/TU ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, nghiêm túc và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 36-NQ/TW) và Chương trình số 59-CTr/TU ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Chương trình số 59-CTr/TU).

2. Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu của Chương trình số 59-CTr/TU, góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết số 36-NQ/TW.

3. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển công nghệ sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng; phát triển một số lĩnh vực thuộc thế mạnh và tiềm năng của thành phố; lấy doanh nghiệp làm chủ thể, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghệ sinh học.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động các nguồn lực xã hội và các lợi thế của thành phố để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong các ngành, lĩnh vực, phần đầu đưa thành

phố Cần Thơ trở thành trung tâm nghiên cứu, sản xuất, dịch vụ thông minh về công nghệ sinh học, dẫn đầu vùng đồng bằng sông Cửu Long về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Xây dựng ngành công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng, đóng góp tích cực vào GRDP của thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030:

- Nền công nghệ sinh học của thành phố dẫn đầu vùng đồng bằng sông Cửu Long về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; thuộc nhóm tỉnh, thành phố có trình độ tiên tiến trên một số lĩnh vực quan trọng về sản xuất và dịch vụ thông minh công nghệ sinh học, được ứng dụng rộng rãi trong các ngành, lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố nhanh, bền vững;

- Xây dựng nền công nghệ sinh học có nguồn nhân lực chất lượng cao, cơ sở vật chất, tài chính đủ mạnh đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học của thành phố;

- Công nghiệp sinh học trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng, doanh nghiệp công nghiệp sinh học tăng 50% về quy mô đầu tư và quy mô tăng trưởng; thay thế ít nhất 50% sản phẩm công nghệ sinh học nhập khẩu, đóng góp khoảng 7% vào GRDP của thành phố; bảo đảm nhu cầu thiết yếu của xã hội.

b) Tầm nhìn đến năm 2045:

Cần Thơ là thành phố có công nghệ sinh học phát triển trong nước, là trung tâm sản xuất và dịch vụ thông minh; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo về công nghệ sinh học hoạt động hiệu quả, tăng trưởng nhanh. Công nghiệp sinh học đóng góp 10-15% vào GRDP của thành phố; bảo đảm nhu cầu thiết yếu của xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

- a) Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chương trình số 59-CTr/TU và tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp để tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động ở các ngành, các cấp. Hoạt động tuyên truyền thực hiện bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú và phù hợp với từng đối tượng tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thách thức cũng như tiềm năng, lợi thế của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố;

- b) Xây dựng kế hoạch thực hiện hoặc rà soát bổ sung nhiệm vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào chương trình, kế hoạch hoạt động của ngành, đơn vị; đưa nhiệm vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố;

c) Chú trọng giới thiệu thành tựu công nghệ sinh học; tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm về ứng dụng công nghệ sinh học, khuyến khích sử dụng các sản phẩm công nghệ sinh học sản xuất trong nước và trên địa bàn thành phố; tuyên dương các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

a) Tổ chức triển khai hiệu quả các quy định pháp luật, các cơ chế, chính sách của Trung ương về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Lồng ghép các cơ chế chính sách của thành phố thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; thu hút, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, bảo đảm an toàn sinh học; thu hút, đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực công nghệ sinh học vào các chính sách thu hút, hỗ trợ đầu tư chung của thành phố;

b) Xây dựng cơ chế liên kết giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ sinh học; ưu tiên xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố, cấp quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học;

c) Xây dựng cơ chế chia sẻ, dùng chung trang thiết bị kỹ thuật công nghệ sinh học để phát huy tối đa hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí nguồn lực.

3. Phát triển và ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; phát triển ngành công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng của thành phố

a) Tập trung nghiên cứu ứng dụng các công nghệ sinh học có khả năng ứng dụng cao, gắn các hoạt động nghiên cứu ứng dụng với nhu cầu doanh nghiệp và nền kinh tế, cải thiện chất lượng sản phẩm chủ lực, thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội thành phố;

b) Phát triển công nghệ sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp của thành phố; chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học tạo ra các chế phẩm sinh học phòng bệnh cho vật nuôi, cây trồng; xây dựng và phát triển các mô hình an toàn sinh học trong chăn nuôi; chuyển giao, nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống cây trồng, vật nuôi chủ lực, có giá trị kinh tế cao của thành phố;

c) Ưu tiên thu hút các dự án đầu tư phát triển công nghiệp sinh học; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động tiếp nhận, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ công nghiệp chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, sản phẩm chế biến; nghiên cứu và ứng dụng các chế phẩm sinh học bảo quản, chế biến sản phẩm an toàn, hiệu quả, có giá trị cao. Hỗ trợ doanh

nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, nghiên cứu sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, xây dựng thương hiệu, thương mại hóa sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các kết quả nghiên cứu công nghệ sinh học; liên kết với doanh nghiệp trong nghiên cứu các sản phẩm công nghệ sinh học; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã có sản phẩm công nghệ sinh học thực hiện áp dụng truy xuất nguồn gốc trên Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của thành phố Cần Thơ;

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong chẩn đoán và theo dõi bệnh (xét nghiệm nhiễm sắc thể, xét nghiệm gen, xét nghiệm ADN của các tác nhân vi sinh vật gây bệnh, xét nghiệm các marker về bệnh lý tự miễn, các chỉ số hóa sinh, chỉ số huyết học, xét nghiệm tế bào học và mô bệnh học, các liệu pháp công nghệ gen, công nghệ tế bào,...). Nghiên cứu sản xuất thuốc sinh học, vắcxin, thực phẩm chức năng đáp ứng nhu cầu điều trị và phòng, chống dịch; bảo tồn và phát triển nguồn gen cây thuốc bản địa, có giá trị;

đ) Ứng dụng công nghệ sinh học để xử lý rác thải, nước thải và chất thải khác gây ô nhiễm môi trường, cải thiện chất lượng môi trường, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học. Nghiên cứu và phát triển phân hữu cơ vi sinh, nhiên liệu sinh học từ rác thải, chế phẩm nông nghiệp, công nghiệp; các chế phẩm sinh học xử lý chất thải; các sản phẩm sinh học thân thiện môi trường, phát huy tiềm năng kinh tế địa phương.

4. Tăng cường đầu tư nguồn lực nâng cao năng lực phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

a) Chú trọng đào tạo và phát triển nhân lực công nghệ sinh học; gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học và sử dụng nhân lực; đảm bảo số lượng và chất lượng nguồn nhân lực công nghệ sinh học đáp ứng nhu cầu thực tiễn;

b) Phát huy trí tuệ, năng lực của đội ngũ nhà khoa học trong lĩnh vực công nghệ sinh học, đặc biệt là các nhà khoa học đầu ngành trong tư vấn, nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh;

c) Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ phát triển ứng dụng công nghệ sinh học, hiện đại hóa các phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, các trung tâm đánh giá, kiểm định sự phù hợp về sinh học, các trung tâm kiểm soát dịch bệnh đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu giám sát và phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục đầu tư nâng cấp Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ) đủ năng lực triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, kiểm nghiệm, kiểm định, đánh giá an toàn sinh học, phát triển các chế phẩm sinh học phục vụ canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản, xử lý ô nhiễm, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường cũng như đủ năng lực đánh giá sự phù hợp sản phẩm an toàn sinh học theo tiêu chuẩn các nước trong khu vực và trên thế giới, gia tăng sự thuận lợi hóa trong giao thương quốc tế, thực hiện vai trò trung tâm vùng của thành phố;

d) Hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học, các cơ sở nghiên cứu công nghệ sinh học. Tăng cường tiềm lực của Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc để thực hiện ươm tạo doanh nghiệp, hình thành và phát triển các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất sản phẩm. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị nhằm tăng hiệu quả sản xuất sản phẩm công nghệ, ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất. Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

5. Đẩy mạnh hợp tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

a) Tăng cường hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học trong nghiên cứu khoa học, thử nghiệm công nghệ, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ sinh học; đẩy mạnh kết nối cung cầu công nghệ để giới thiệu các thành tựu trong lĩnh vực công nghệ sinh học, thúc đẩy phát triển công nghiệp sinh học trên địa bàn thành phố; tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp hợp tác và tiếp nhận chuyển giao công nghệ từ nước ngoài và những công nghệ sản xuất sản phẩm có lợi thế cạnh tranh;

b) Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghệ sinh học, tuân thủ các điều ước quốc tế có liên quan đến công nghệ sinh học mà Việt Nam tham gia. Khuyến khích mua, chuyển giao, trao đổi công nghệ sinh học; trong đó, quan tâm nghiên cứu, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ có giá trị cao phù hợp với đặc điểm của thành phố; hợp tác nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế sinh học, quản lý tài nguyên, quản lý kinh tế, xã hội bền vững với các quốc gia có trình độ công nghệ sinh học phát triển. Chủ động tìm hiểu, nắm bắt thông tin, xây dựng các chương trình, dự án công nghệ sinh học để đề xuất tài trợ, hỗ trợ thông qua các chương trình hợp tác trong và ngoài nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức nghiên cứu, học tập, triển khai, quán triệt Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chương trình số 59-CTr/TU cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp; căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị phụ trách; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đưa nhiệm vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Các cơ quan, báo đài địa phương chú trọng giới thiệu thành tựu công nghệ sinh học; tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm về ứng dụng công nghệ sinh học, khuyến khích sử dụng các sản phẩm công nghệ sinh học sản xuất trong nước và trên địa bàn thành phố; chủ động tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, máy móc, thiết bị cho các cơ sở nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ; đầu tư nâng cấp, tăng cường tiềm lực Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc đủ năng lực triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, thực hiện ươm tạo doanh nghiệp, hình thành và phát triển các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học; đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển công nghệ sinh học, hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu công nghệ sinh học hiện đại trong sản xuất, kinh doanh;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp. Chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, nghiên cứu sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, xây dựng thương hiệu, áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; hỗ trợ phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học, nghiên cứu công nghệ sinh học;

- Đề xuất hợp tác quốc tế, chuyển giao, trao đổi công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học; đề xuất tài trợ, hỗ trợ phát triển công nghệ sinh học thông qua các chương trình hợp tác trong và ngoài nước.

c) Tổ chức thực hiện Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Đề án khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp thành phố thực hiện giai đoạn 2021-2025; tiếp tục tham mưu Đề án khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp thành phố thực hiện giai đoạn 2025-2030;

d) Tổng hợp các đề xuất nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học thuộc các lĩnh vực có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đưa vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm của thành phố;

đ) Tập hợp, phát huy trí tuệ, năng lực của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học để tư vấn, nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sinh học ngành Nông nghiệp đến năm 2030; phát triển công nghiệp sinh học nông nghiệp;

b) Triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển công nghệ sinh học trong nông nghiệp; đào tạo nguồn nhân lực về lĩnh vực công nghệ sinh học trong nông nghiệp; tăng cường hướng dẫn người dân ứng dụng chế phẩm sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tăng năng suất, chất lượng và bảo vệ môi trường; triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn thành phố;

c) Đề xuất nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp để đưa vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm của thành phố.

5. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Đề án “Phát triển công nghiệp sinh học ngành Công Thương đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

- Tuyên truyền đến doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công thương các cơ chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất, chế biến nông, thủy sản; triển khai các kết quả nghiên cứu, công trình công nghệ sinh học đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công thương áp dụng và ứng dụng trong quy trình chế biến nông, thủy sản.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp để đưa vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm của thành phố.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển công nghệ sinh học trong lĩnh vực y, dược; chủ động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ sinh học trong chẩn đoán và theo dõi bệnh;

b) Đề xuất nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực y, dược để đưa vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm của thành phố.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đề xuất chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển công nghệ sinh học trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; triển khai ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý rác thải, nước thải, chất thải gây ô nhiễm môi trường, cải thiện chất lượng môi trường, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học;
- b) Cập nhật, bổ sung các dự án xây dựng khu, vùng phát triển công nghệ sinh học vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định;
- c) Đề xuất nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực môi trường để đưa vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm của thành phố.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lồng ghép cơ chế, chính sách đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào các chính sách thu hút, hỗ trợ đầu tư chung của thành phố; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư phát triển công nghiệp sinh học; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động tiếp nhận, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ công nghiệp chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, sản phẩm chế biến;
- b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ vốn đầu tư cho lĩnh vực công nghệ sinh học trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; huy động các nguồn vốn đầu tư để tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc phát triển công nghệ sinh học;
- c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, đề xuất quy hoạch phát triển công nghệ sinh học; thống kê, đánh giá tỷ trọng đóng góp của công nghệ sinh học vào GRDP của thành phố.

9. Sở Tài chính

- a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí các nguồn vốn cho việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển công nghệ sinh học, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt theo đúng quy định;
- b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán và phương án phân bổ kinh phí hàng năm theo khả năng cân

đối ngân sách; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

10. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu chính sách sử dụng và trọng dụng đối với đội ngũ cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn cao, nhà khoa học đầu ngành tham gia các hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học theo quy định;

b) Tổ chức nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực công nghệ sinh học từ các cơ quan, đơn vị, tham mưu lồng ghép vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố hàng năm.

11. Ủy ban nhân dân quận, huyện

Đẩy mạnh triển khai các dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận các công nghệ mới, ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp công nghệ sinh học đầu tư sản xuất phù hợp với kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 59-CTr/TU ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định./. *gol*

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- Báo Cần Thơ, Đài PT&TH TP;
- VP. UBND TP (2,3);
- Lưu: VT.HK
HSĐ 9172 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hè